

## **Biển Đông: Các Động lực Thay đổi**

*Peter Geib*

*Đại học Moorhead, Minnesota*

*Lucie Pfaff*

*Đại học Mount Saint Vincent*

*Hành động của Trung Quốc tại Biển Đông khiến các nước trong khu vực cảnh giác. Trung Quốc khẳng định quyền sở hữu các thực thể mà các nước Đông Nam Á khác cũng yêu sách. Thực tế này thúc đẩy Philippines kiện Trung Quốc lên Tòa án Thường trực Công lý. Vào năm 2016, tòa đã đưa ra phán quyết. Hành động và phản ứng của các bên liên quan tới phán quyết và các sự kiện chính trị khác đã khiến năm 2016 trở thành một năm đáng chú ý. Cuộc bầu cử Tổng thống ở Philippines và Mỹ cũng bổ sung những động lực khác khiến tình hình khu vực thay đổi.*

### **GIỚI THIỆU**

#### **Vùng đất này là của tôi**

Các động thái của Trung Quốc tại Biển Đông trong hơn 1 thập kỷ qua, dù liên quan tới thương mại hay yêu sách lãnh thổ khiến nhiều nước trong khu vực cảnh giác. Các hiệp định thương mại đàm phán với ASEAN cho thấy Trung Quốc cố gắng liên kết các nước Đông Nam Á và Biển Đông thông qua các thể chế thương mại và hoạt động thương mại song phương, và qua đó, khôi phục ảnh hưởng lịch sử của Trung Quốc đối với khu vực. Nhưng, do Trung Quốc từng thống trị khu vực trong quá khứ, nhiều nước lo ngại nguy cơ Trung Quốc tiến hành “thực dân về kinh tế”. Đặt trong bối cảnh Trung Quốc yêu sách quyền sở hữu các thực thể ở Biển Đông và biển Hoa Đông, nỗi lo ngại trên là có cơ sở và được nhìn nhận như sự mở rộng lãnh thổ trên biển của Trung Quốc. Trong khi động thái quyết đoán của Trung Quốc khiến các nước láng giềng tăng cường năng lực quốc phòng, Philippines đã chọn giải pháp kiện Trung Quốc ra tòa Tòa án Công lý Quốc tế tại La Hay. Sáng kiến “Vành đai, con đường” của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình là biểu tượng cho nỗ lực mở rộng ảnh hưởng tại châu Á. Sáng kiến “Vành đai, con đường” hướng tới khôi phục con đường tơ lụa cổ đại kết nối Trung Quốc với các nước Châu Âu và Nam Á hàng ngàn năm trước (các bài phỏng vấn).

#### **Các Động lực Thay đổi**

Nhiều sự kiện trong năm 2016 đã ảnh hưởng tới tình hình Biển Đông. Vụ kiện của Philippines lên tòa án công lý ở La Hay đã kết thúc và tòa đưa ra phán quyết lên án các động thái xây dựng đảo của Trung Quốc. Trong khi đó, tân Tổng thống Philippines Roberto Duterte tác động nhiều đến quan hệ ngoại giao giữa Phillipines và Trung Quốc. Cuối năm 2016, vị trí ông chủ nhà Trắng cũng thay đổi với việc Donald Trump thắng cử Tổng thống (tháng 11/2016). Các sự kiện này khiến quan điểm các bên về Biển Đông trở nên khó đoán định hơn.

Xem xét bối cảnh lịch sử sẽ giúp chúng ta hiểu hơn về vị thế của Trung Quốc ở Biển Đông. Khía cạnh lịch sử và văn hóa là trung tâm của các hoạt động và phản ứng của các nước láng giềng với Trung Quốc. Vì vậy, bài viết tập trung vào các động thái gần đây, các sự kiện năm 2016 và sự đối đầu của một số chủ thể hiện nay tại Biển Đông. Ở phần kết luận, tác giả đưa ra một số suy nghĩ về giải pháp khả thi nhằm giải quyết xung đột.

## **PHƯƠNG PHÁP LUẬN**

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tập trung vào sự phát triển về chính trị và kinh tế của Trung Quốc từ năm 1980 tới 2017. Bài viết cũng đưa ra góc nhìn của tác giả và các thông tin thu thập được từ phỏng vấn các chuyên gia kinh tế người Trung Quốc. Tác giả đã nỗ lực đối chiếu số liệu và văn bản từ nhiều nguồn bất kể thời gian và nơi thông tin còn lưu giữ. Một tác giả đã tiến hành nghiên cứu tại Thượng Hải vào mùa hè năm 2017 đồng thời giảng dạy tại Đại học Tài chính Thượng Hải năm 2013 và 2014. Vào mùa hè năm 2017, tác giả còn lại đã dành thời gian tại Thượng Hải và Hồng Kông để nghiên cứu đề tài của chúng tôi. Nghiên cứu tập trung tìm xu hướng mới nhất về chiến lược toàn cầu. Đáng lưu ý, nhiều giáo sư, chuyên gia người Trung Quốc đã yêu cầu giữ bí mật những đánh giá của họ. Vì vậy, tôn trọng yêu cầu của họ về việc giữ bí mật tất cả các trường hợp nghiên cứu, chúng tôi chỉ trích dẫn các tài liệu tại nơi các tài liệu này được công khai.

Phương pháp luận của nghiên cứu này bao gồm phương pháp phỏng vấn, tập trung xem xét chính sách từ quan điểm của các nhân vật có ảnh hưởng. Nói chung, các bài phỏng vấn được tiến hành với các chuyên gia đến từ Economist Group tại Hồng Kông, Thượng Hải và Luân Đôn, các công ty: Old Bear Sterns Investment, Goldman Sachs, ngân hàng Chase Investment, Phòng thương mại Mỹ, Boston Consulting Group ở ít nhất hai địa điểm, Microsoft và một số chuyên gia trong lĩnh

vực công và tư nhân. Thể thức các buổi phỏng vấn không bao gồm phiếu khảo sát truyền thống mà gồm hệ thống các câu hỏi. Một phần quan trọng của nghiên cứu này dựa trên các cuộc trao đổi với hơn 350 cá nhân có ảnh hưởng ở Thượng Hải, Bắc Kinh, Hồng Kông, Singapore và Washington D.C. trong giai đoạn từ năm 1988 cho tới gần đây là mùa hè 2017.

## **BỐI CẢNH ĐỊA CHÍNH TRỊ VÀ SỰ TRỖI DẬY CỦA TRUNG QUỐC**

Rõ ràng Trung Quốc đang tìm cách khôi phục và mở rộng ảnh hưởng tại Đông Nam Á, Biển Đông và biển Hoa Đông. Cốt lõi của tranh chấp bắt nguồn từ việc Trung Quốc ngày càng khẳng định mạnh mẽ yêu sách tới 90% diện tích Biển Đông. Tranh chấp Biển Đông bao gồm các yêu sách chủ quyền đối với các đảo và vùng biển giữa các bên bao gồm Brunei, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (PRC), Đài Loan (ROC), Malaysia, Indonesia, Philippines và Việt Nam. Đáng chú ý, hàng năm 5.300 tỷ USD giá trị thương mại đi qua khu vực Biển Đông (CFR.org, China's maritime disputes). Trung Quốc tuyên bố những thủy thủ Trung Quốc đã khám phá và đặt tên các đảo tại khu vực nhiều thế kỷ trước và nước này có quyền đánh bắt cá truyền thống do tổ tiên để lại. Quyền này tồn tại bên trong đường chữ U “chín đoạn” vốn bao trọn gần như toàn bộ khu vực Biển Đông. Bản đồ làm cơ sở cho tuyên bố của Trung Quốc có từ năm 1947 đã phản ánh cảm nhận của người làm bản đồ Trung Quốc về các yêu sách lịch sử của Trung Quốc, nhưng không phản ánh thực tế địa chính trị của những năm giữa thế kỷ 20 (Beech, 2016). Trung Quốc chưa bao giờ thực sự làm rõ ý nghĩa của đường 9 đoạn. Liệu các đường này thể hiện một phần đất, đá, rạn san hô, bãi cạn bên trong các đường này hay toàn bộ vùng nước như hàm ý trong tuyên bố chính thức của Trung Quốc về quyền đánh bắt cá lịch sử tại các vùng biển gần với đường bờ biển của các nước khác (Beech, 2016). Nghiên cứu này chỉ ra có nhiều yếu tố liên quan tới thực tế mới của vấn đề trên. Các yếu tố bao gồm việc Trung Quốc tự cho đã chịu sỉ nhục của chủ nghĩa thực dân phương Tây từ chiến tranh nha phiến vào những năm 1840, chủ nghĩa bảo hộ và cô lập của Mỹ, sự nhạy cảm trong quan hệ với Nhật Bản và việc Nhật Bản sửa đổi hiến pháp, quyết định của tòa ICJ, việc các nước Đông Nam Á và Mỹ phản bác các yêu sách của Trung Quốc. Một thực tế lịch sử liên quan khác là việc Trung Quốc trỗi dậy về kinh tế từ cải cách định hướng thị trường của Đặng Tiểu Bình vào năm 1978. Ngoài ra, Chủ tịch Tập Cận Bình đã thông qua chính sách đầu tư ra nước ngoài dựa trên sáng kiến mở rộng con đường tơ lụa với tên gọi “Một vành đai, một con đường”. Sáng kiến “Một vành đai,

một con đường” sẽ đầu tư hơn 25.000 tỷ USD từ nhiều nguồn nhằm khôi phục “con đường tơ lụa” cổ đại từ Trung Quốc tới châu Âu (phỏng vấn).

### **Một số vấn đề lịch sử quan trọng**

Sau khi Mao mất vào năm 1976, Đặng Tiểu Bình nổi lên với vai trò lãnh đạo tối cao của Trung Quốc với tư tưởng mới. Cách tiếp cận của Đặng cần được xem xét thông qua 2 thực tế lịch sử quan trọng, bao gồm 200 năm tủi nhục của Trung Quốc dưới sự cai trị hoàn toàn của phương Tây thực dân và cuộc cách mạng văn hóa của Mao từ năm 1966 tới năm 1976.

Dưới góc nhìn của người Trung Quốc, Trung Quốc chịu nhục nhã trong 150 năm trước khi những người cộng sản nắm quyền vào năm 1949. Trong suốt giai đoạn này, nền kinh tế, chính trị của Trung Quốc bị tàn phá. Ví dụ rõ nhất cho sự nhục nhã của Trung Quốc là “chế độ thương mại 3 bên” do Anh thực hiện, gián đoạn bởi cuộc chiến tranh nha phiến bắt đầu vào năm 1849 và kết thúc với giai đoạn “các hiệp định bất công bằng” do các nước phương Tây áp đặt (phỏng vấn).

“Chế độ thương mại 3 bên” do người Anh đưa ra đơn giản là xuất khẩu nha phiến từ Ấn Độ vào Trung Quốc nhằm tăng tỷ giá ngoại tệ, phục vụ việc mua các sản phẩm như lụa và trà cho thị trường châu Âu và Mỹ. Người Anh đã giàu lên nhanh chóng bằng việc bán thuốc phiện cho người Trung Quốc. Trung tâm thương mại của Trung Quốc khi đó là Quảng Châu. Chính phủ trung ương Trung Quốc đã phải mất nhiều năm để đóng cửa việc mua bán thuốc phiện. Chính phủ chính thức đóng cửa Quảng Châu đối với các thương gia nước ngoài vào năm 1839 (phỏng vấn).

Cuộc chiến tranh nha phiến diễn ra trong thời gian ngắn. Người Anh và Mỹ đã triển khai các tàu chiến tới buộc Trung Quốc mở các cảng phục vụ mua bán thuốc phiện. Chính phủ Trung Quốc quá yếu để ngăn chặn việc mở lại các cảng này. Kết quả dẫn tới những hiệp ước bất công bằng vào những năm 1940. Các nước phương Tây áp đặt ưu đãi dành cho người nước ngoài tại các thành phố chính của Trung Quốc. Kim ngạch thương mại của Hồng Kông với Anh là một kết quả khác của cuộc chiến tranh nha phiến. Hồng Kông là thuộc địa của Anh cho tới năm 1997. Đây là bối cảnh cho chủ nghĩa thực dụng mới của Đặng (như một ví dụ về trạng thái cân bằng

tạm thời) có nghĩa là khôi phục sức mạnh của Trung Quốc trong quá khứ thông qua phát triển kinh tế.

Một yếu tố lịch sử khác ảnh hưởng tới cách tiếp cận thực tế của Đặng là cuộc cách mạng văn hóa của Mao từ năm 1966-1976. Điều này đánh dấu cuộc cách mạng văn hóa của Mao đã kết thúc và chủ nghĩa thực dụng của Đặng ở ít nhất 2 cấp độ. Cấp độ thứ nhất là sự kết thúc của một tư tưởng. Cấp độ thứ hai là sự khởi đầu của cải cách kinh tế (phỏng vấn).

### **Từ Mao tới chủ nghĩa thực dụng của Đặng**

Trong nhiều năm, Đảng Cộng sản Trung Quốc của Mao cố gắng thay thế bộ máy tổ chức và tư tưởng cộng sản vì các giá trị văn hóa truyền thống của Trung Quốc. Kỷ nguyên của tư tưởng giáo điều nghiêm khắc đạt tới đỉnh cao trong “Cuộc đại cách mạng văn hóa” của Mao năm 1966 -1976. Mao đã phát động việc phá bỏ hình tượng Người gác Đỏ trong những nỗ lực cuối cùng nhằm tạo ra những nam, nữ giới cộng sản. Hỗn loạn chính trị tiếp theo có nguyên nhân từ sự giảm kinh tế nghiêm trọng. Là một nhà chính trị ôn hòa nhưng Mao đã bỏ tù Đặng dù ông là một thành viên của Đảng cộng sản Trung Quốc. Đặng trở lại như lãnh tụ tối cao của Trung Quốc vào năm 1976.

Để ngăn chặn kinh tế suy giảm, Đặng đề xướng cải cách kinh tế. Trọng yếu của các cải cách này là các đặc khu kinh tế (SEZs). Khuôn khổ của các SEZs ban đầu bao gồm các yếu tố:

- Bắc Kinh quản lý trực tiếp
- Kiểm soát sở hữu tư nhân
- Ưu đãi thuế dựa trên những ưu tiên đầu tư do Trung Quốc ban hành
- Tự do thuê mướn hoặc sa thải nhân viên kinh doanh
- Thiết lập đối tác với các thực thể Trung Quốc
- Mở rộng và nâng cấp cơ sở hạ tầng hỗ trợ hoạt động kinh doanh quốc tế.

Năm SEZs ban đầu trở thành nền tảng thành công cho cuộc thử nghiệm của Trung Quốc để cải cách thị trường, mở cửa thương mại và đầu tư và xuất khẩu. Trong những năm 1980, ông Đặng thiết lập thêm 10 SEZs. Các SEZs này nhanh chóng trở nên thành công hơn, tạo nền tảng lớn hơn cho các thử nghiệm thành công tiếp theo (phỏng vấn).

## CÁC SỰ CỐ VÀ CHỈ DẤU

Năm 2012, Trung Quốc đã đẩy lùi hải quân Philippines khỏi bãi cạn Scarborough tại Biển Đông. Bãi cạn Scarborough nằm trong vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) rộng 200 hải lý tính từ đất liền Philippines theo quy định của Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển (UNCLOS). Các tàu Trung Quốc đã ngăn chặn ngư dân Philippines đánh cá tại khu vực gần bãi cạn Scarborough (The Economist, 2016). Phản ứng trước động thái của Trung Quốc tại bãi cạn, ông Benigno Aquino, Tổng thống Philippines thời điểm đó đã đưa vụ việc lên Tòa Trọng tài thường trực, một tòa án quốc tế tại La Hay (The Economist, 2016). Điều đáng chú ý, bất kỳ một công trình quân sự nào tại bãi cạn Scarborough sẽ là cánh cửa quan trọng để Trung Quốc tiến ra Thái Bình Dương (phỏng vấn).

Điều khiến người ta lo ngại là việc Trung Quốc xây dựng đảo nhanh chóng ở Biển Đông. Trung Quốc đầu tư xây dựng quy mô lớn trong vài năm qua. Tại quần đảo Trường Sa, Trung Quốc đã biến 7 bãi đá và san hô, không có người sinh sống và chìm khi thủy triều lên cao, thành các đảo nhân tạo và củng cố chúng. Việt Nam và Philippines cũng tuyên bố chủ quyền các bãi đá và san hô này. Cả hai nước hết sức bất bình trước hành động của Trung Quốc. Như đã đề cập bên trên, Trung Quốc đã đẩy lùi hải quân Philippines ra khỏi bãi cạn Scarborough, phía Bắc quần đảo Trường Sa. Các nhà hoạt động của Trung Quốc cho rằng bãi cạn này sẽ là khu vực tiếp theo Trung Quốc giành lại. Theo một phỏng vấn với chỉ huy lực lượng quân đội Mỹ tại Thái Bình Dương - Đô đốc Harry Harris, Trung Quốc trong khi đang lấp lửng về việc tiến hành xây dựng đã rút lại kế hoạch khi Tổng thống Obama và các quan chức khác đưa ra cảnh báo chính thức với Bắc Kinh. Ngoài ra, Lực lượng Mỹ tại Thái Bình Dương đã điều chuyển khí tài tới khu vực (WSJ, 2016). Nếu Trung Quốc xây dựng tại Scarborough thì Bắc Kinh thiết lập vị trí chỉ cách cảng Subic chiến lược của Philippines 120 hải lý và gần eo biển Luzon, một cửa ngõ quan trọng tiến ra Thái Bình Dương.

Theo quy định của UNCLOS, Trung Quốc là một bên tham gia, chỉ những đảo hình thành một cách tự nhiên có thể hỗ trợ đời sống con người và có đời sống kinh tế riêng mới có thể hình thành “vùng đặc quyền kinh tế” (EEZ), mở rộng ra tới 200 hải lý. EEZ có vai trò quan trọng: đảm bảo quốc gia ven biển có quyền chủ quyền đối với tất cả tài nguyên trong vùng nước này dù cho tàu thuyền các nước khác vẫn có quyền qua lại (Beech, 2016). Bằng việc biến các rạn san hô thành các đảo, Trung Quốc cố

gắng tuyên bố thiết lập vùng 200 hải lý EEZ. Nếu điều này được phép xảy ra, Trung Quốc có thể kiểm soát trên thực tế đối với Biển Đông.

Hoạt động xây dựng quy mô, biến các bãi đá, san hô thành các đảo, khiến một số nước trong khu vực phản đối, trước hết là các nước cũng có tuyên bố chủ quyền đối với các bãi đá, san hô Trung Quốc đang xây dựng. Đảo Ba Bình – đảo tự nhiên lớn nhất tại quần đảo Trường Sa được một đơn vị đồn trú Đài Loan bảo vệ. Trên thực tế, Trung Quốc, Đài Loan, Philippines và Việt Nam đều có tuyên bố chủ quyền đối với đảo này (The Economist, 2016). Nhưng Trung Quốc đã biến 3 bãi đá ở Trường Sa thành các đảo lớn hơn đảo Ba Bình. Trung Quốc gần đây còn đáp các máy bay dân sự, chở theo “du khách” tới 1 trong 3 đảo trên. Và Trung Quốc một lần nữa hạ đặt giàn khoan vào cùng biển Việt Nam tuyên bố chủ quyền – như đã làm vào năm 2014 làm bùng phát các làn sóng chống Trung Quốc.

### **Phán quyết Tòa trọng tài thường trực**

Vào ngày 12/7/2016, Tòa La Hay được chỉ định theo quy định của UNCLOS đưa ra Phán quyết vụ Philippines kiện Trung Quốc (The Hague, 2016). Tòa nhận thấy có thẩm quyền xem xét vụ tranh chấp. Tòa kết luận Công ước phân bổ quyền tại các vùng biển và việc bảo lưu các quyền tồn tại trước đó, theo lập trường Trung Quốc, đã được xem xét nhưng không được chấp nhận trong Công ước (PCA). Tòa kết luận “đối với quyền lịch sử của Trung Quốc với các vùng nước tại Biển Đông, các quyền này đã tồn tại mà không phù hợp với quy định về vùng đặc quyền kinh tế”. Bên cạnh đó, “Tòa cho rằng mặc dù những người đi biển và ngư dân Trung Quốc, cũng như những chủ thể khác, đã sử dụng các đảo tại Biển Đông trong quá khứ, nhưng không có bằng chứng rằng Trung Quốc đã kiểm soát vùng biển hoặc các tài nguyên trong quá khứ”. Tòa kết luận Trung Quốc không có cơ sở pháp lý nào để đưa ra các tuyên bố lịch sử đối với các tài nguyên bên trong vùng biển thuộc “đường chín đoạn” (PCA).

Tòa cũng tuyên bố Trung Quốc đã xâm phạm chủ quyền của Philippines:

- Gây cản trở đối với hoạt động đánh bắt cá và khai thác dầu khí của Philippines
- Xây dựng đảo nhân tạo
- Ngư dân Philippines có quyền đánh cá truyền thống ở bãi cạn Scarborough và Trung Quốc gây cản trở quyền này

- Hành động can thiệp của Trung Quốc gây ra những vấn đề nghiêm trọng về môi trường và lưu thông trên biển
- Tòa cho rằng Trung Quốc không thể kiểm soát hợp pháp quần đảo Trường Sa, và không có quyền nạo vét đáy biển hay xây dựng đảo (PCA)

### **Phản ứng của Trung Quốc**

Các nước láng giềng và Mỹ đang chờ đợi liệu các tuyên bố mạnh mẽ của Trung Quốc có chuyển thành các động thái đe dọa. Là một thành viên của UNCLOS, Trung Quốc phải tuân thủ phán quyết của tòa. Tuy nhiên, thật đáng tiếc là tòa không có cơ chế cưỡng chế thi hành. Hiện nay, sau phán quyết của tòa, câu hỏi lớn nhất đối với các nước ở Biển Đông là liệu các vùng đại dương của châu Á được quản trị bởi UNCLOS hay luật lệ bị bẻ cong bởi một Trung Quốc trỗi dậy.

Phản ứng chung của Trung Quốc đối với quyết định của LHQ là bác bỏ. Ngoài ra, Trung Quốc cáo buộc tình hình căng thẳng ở Biển Đông là do Mỹ gây ra. Giới lãnh đạo Trung Quốc coi hành động thái của Mỹ và các đồng minh (cụ thể là Nhật Bản, Việt Nam, Philippines) đe dọa nước này. Mỹ tiếp tục giám sát các chuyến bay và cố gắng duy trì tự do các tuyến đường biển thương mại (phòng vấn). Một số động thái của Trung Quốc sau khi phán quyết được đưa ra đã gây bất ổn. Giới chức quản lý biển tại Hải Nam, một đảo tỉnh thuộc Quảng Đông, tuyên bố phòng tỏa một khu vực ở Biển Đông trong vòng 3 ngày nhằm phục vụ hoạt động tập trận. Bắc Kinh đề cập tới việc thiết lập khu vực nhận diện phòng không (ADIZ) tại khu vực, yêu cầu máy bay các nước khi bay qua khu vực ADIZ phải thông báo nhận dạng với nhà chức trách (The Economist, 2016). Tuy nhiên, theo Đô đốc Harris, kể từ phán quyết tòa PCA “Không có một sự thay đổi trong cách hành xử của Trung Quốc tại bãi cạn Scarborough liên quan tới việc nạo vét đáy biển. Vì vậy, tôi nghĩ chúng ta ở tình thế phải chờ đợi và quan sát” (WSJ, 2016).

Đô đốc Harris cũng thông báo về một số khía cạnh trong các vụ việc liên quan Trung Quốc không thật sự nghiêm trọng như bề ngoài. Ví dụ, nguyên nhân một số máy bay Trung Quốc có hành động khiêu khích chặn các máy bay Mỹ là do kỹ năng của phi công chứ không phải một tín hiệu từ Bắc Kinh (WSJ, 2016). Trong thực tế, Trung Quốc im lặng một cách kỳ lạ kể từ khi tòa bác bỏ yêu sách lãnh thổ của nước này ở Biển Đông và nỗ lực hòa hợp với các nước láng giềng, đặc biệt với Việt Nam và Philippines (The Economist, 2017).



## **Thay đổi ở Philippines**

Vào tháng 6/2016, Philippines có Tổng thống mới. Tân Tổng thống Roberto Duterte đã thay đổi cục diện ở Biển Đông. Nếu chống Trung Quốc, Philippines sẽ phải trả giá. Việc Philippines ủng hộ Trung Quốc khiến các nước ASEAN khác bất ngờ. Các hoạt động kinh doanh của người Philippines tại Trung Quốc diễn ra chật vật và có rất ít đầu tư vào Philippines (The Economist, 2016).

Duterte tuyên bố ông có thể kết thúc tập trận chung với Mỹ và có thể hủy bỏ Hiệp ước hợp tác quốc phòng. Vào tháng 10/2016, trong chuyến thăm cấp nhà nước tới Trung Quốc, ông Duterte tuyên bố tách khỏi Mỹ và xích lại gần Trung Quốc. Đổi lại, Trung Quốc cam kết hàng tỷ USD vốn vay và đầu tư và chấm dứt việc phong tỏa bãi chôn Scarborough (The Economics, 2017). Nhưng điều gì sẽ xảy ra trong cuộc bầu cử tiếp theo tại Philippines?

Có một thông điệp rõ ràng cho các nước Đông Nam Á khác có yêu sách tại Biển Đông: hợp tác với Trung Quốc và thương mại song phương sẽ thuận lợi. Câu hỏi cho các nước Đông Nam Á luôn là Trung Quốc sẽ hành động gì tiếp theo? Do vậy, sự lo lắng luôn hiện hữu và nhiều nước ủng hộ Mỹ hiện diện ở Thái Bình Dương. Tình hình này vẫn chưa thay đổi.

Mâu thuẫn tại Biển Đông sẽ tiếp tục. Mặc dù không bên nào muốn khơi mào xung đột, nhưng không ai muốn thấy Trung Quốc trở thành cường quốc duy nhất kiểm soát tình hình. Trong phần kết cuốn sách “Biển Đông”, Hayton đã gợi ý rằng nếu đường 9 đoạn được vẽ lại, Biển Đông sẽ được quản trị tập thể vì lợi ích của tất cả các bên (Hayton, 2014). Có thể đề xuất của Hayton được theo đuổi trong tương lai, nếu tất cả các bên sẵn sàng thỏa hiệp.

## **Thay đổi chính trị tại Mỹ**

Mỹ dẫn dắt Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), ký tháng 10/2015, được coi là trung tâm chính sách đối ngoại “xoay trục”, “tái cân bằng” ở châu Á và Thái Bình Dương của chính quyền Obama. 12 nước ở khu vực Thái Bình Dương ký kết một thỏa thuận thương mại tự do, bao gồm Canada, Úc, Nhật Bản, Singapore, Malaysia, Việt Nam, Chile và Peru (The Economist, 2016). Hiệp định nhằm hướng tới cải cách kinh tế. Hiệp định có thể cải thiện khả năng tiếp cận thị trường Mỹ, thuế thấp, nhưng trên tất cả tập trung để giảm các hàng rào đối với nông nghiệp và tự do

thương mại hơn trong lĩnh vực dịch vụ. TPP hứa hẹn các nhà cung cấp dịch vụ có thể tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

Vào ngày 8/11/2016, nước Mỹ đã có tân Tổng thống – Donald Trump. Khi lên nắm quyền, hành động đầu tiên của Tổng thống mới là rút khỏi TPP. Với sự rút lui của Mỹ, số phận TPP đối mặt với cuộc chiến căng thẳng. 11 nước còn lại cố gắng tiếp tục. Nhật Bản và Canada đã đối thoại với các bên và đề nghị khả năng các nước khác có thể tham gia. Nếu hiệp định vẫn tiếp tục, Mỹ sẽ mất lợi thế khi đàm phán thương mại với các nước thành viên trong tương lai (Bloomberg Businessweek, 2017). Theo Martin Wolf, biên tập viên tài chính của *British Financial Times*, sự rút lui của Trump khỏi TPP là một sai lầm kỳ lạ (pv Wolf).

Việc Mỹ lãnh đạo TPP dưới thời Obama là một cách để kiềm chế Trung Quốc. Chủ tịch Tập đã dùng thỏa thuận tự do thương mại như một cách để khôi phục ảnh hưởng của Trung Quốc tại Biển Đông. Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP), một thỏa thuận tự do thương mại đầy tham vọng của các nước châu Á nhằm giảm tác động từ TPP, hiện nay có thể là thỏa thuận có khả năng hiện thực hóa cao nhất (Eihorn, 2015).

Mặc dù nhìn chung được đánh giá là một sáng kiến của Trung Quốc, RCEP vẫn nằm dưới sự bảo trợ của ASEAN với mục tiêu kết hợp các hiệp định tự do thương mại ASEAN đã có với 6 nước (The Economist, 2017). Liên quan đến các thỏa thuận thương mại, Trung Quốc có xu hướng tập trung đảm bảo quyền tiếp cận đối với các tài nguyên và thị trường và giảm hàng rào thương mại như thuế quan. Khác với TPP, RCEP không yêu cầu tăng cường bảo vệ quyền của người lao động và tiêu chuẩn môi trường. Theo giáo sư tại trường Kinh tế và Tài chính Hồng Công, Trung Quốc không đưa ra nhiều điều kiện khi xây dựng thỏa thuận thương mại tự do (Eihorn, 2015).

TPP thất bại sẽ thay đổi các động lực tại Thái Bình Dương. TPP được ông Obama nhấn mạnh là một nỗ lực ngăn chặn Trung Quốc khỏi việc áp đặt luật lệ cho các nước ở Thái Bình Dương. Các quốc gia châu Á bị đe dọa bởi các yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông sẽ cảnh giác với ngoại giao kinh tế của Trung Quốc (Eihorn, 2015). “Nếu RCEP thông qua và TPP thất bại, đây sẽ là một thông điệp chính trị to lớn”, theo một diễn giả tại Đại học Monarch tại Melbourne (Eihorn, 2016).

### **Những sự kiện nghiêm trọng gần đây**

Mỹ muốn duy trì tự do hàng hải cho mục đích thương mại trong bối cảnh Trung Quốc tuyên bố chủ quyền với 80% Biển Đông và toàn bộ biển Hoa Đông. Ngoài ra, tình hình hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên và quan hệ giữa Triều Tiên và Trung Quốc cũng khiến tình hình phức tạp hơn (phỏng vấn). Vào tháng 8/2017, Triều Tiên phóng tên lửa qua lãnh thổ của Nhật Bản khiến tình hình Thái Bình Dương bất ổn (Reuters, 2017). Trước đó cũng trong tháng 8, Triều Tiên đe dọa phóng 4 tên lửa vào vùng biển gần với Guam (nt). Trong trường hợp giữa Triều Tiên và Nhật Bản, nhiều nhà quan sát cho rằng Nhật Bản sẽ cần phản ứng quyết liệt hoặc đối mặt với nhiều hơn động thái từ Triều Tiên (Reuters, 2017).

Các sự kiện khác gần đây cũng làm phức tạp thêm tình hình. Tháng 8/2017, tàu USS John McCain bị các tàu khu trục của Trung Quốc bám đuôi khi di chuyển tại Biển Đông để giám sát và thực thi quyền tự do hàng hải. Vào tháng 5/2017, máy bay chiến đấu của quân đội Trung Quốc (PLA) đã ngăn chặn máy bay không quân tại Biển Đông. Máy bay của Mỹ tiến hành nhiệm vụ thường kỳ phù hợp với các quy định quốc tế tại vùng biển quốc tế. Trung Quốc coi các chuyến bay này là hành động gây căng thẳng. Trung Quốc đã tuyên bố “Vùng nhận diện phòng không” đối với vùng biển rộng lớn tại biển Hoa Đông năm 2013. Phát ngôn viên của Mỹ từ chối cho biết liệu các chuyến bay của Mỹ có đi vào các khu vực của Trung Quốc (Shanghai Daily, 22/5/2017). Vào tháng 12/2016, một tàu chiến của Trung Quốc đã bắt giữ một tàu lặn của Mỹ đang thu thập thông tin địa chất đại dương phục vụ các chiến dịch chống tàu ngầm ngoài khơi bờ biển Philippines và nằm ngoài khu vực Trung Quốc có tuyên bố chủ quyền. Hành động này được xem rõ ràng vi phạm luật pháp quốc tế (phỏng vấn). Trong một động thái khác vào tháng 5/2017, Nhật Bản triển khai máy bay chiến đấu sau khi 04 tàu bảo vệ bờ biển của Trung Quốc xâm nhập vùng biển Nhật Bản tuyên bố có chủ quyền gần quần đảo tranh chấp giữa hai nước tại biển Hoa Đông (South China Morning Post, 20/5/2017).

### **Thực tế cạnh tranh**

Quan điểm của Trung Quốc về tranh chấp trên biển là rõ ràng và thống nhất. Căng thẳng bắt nguồn từ việc Mỹ nỗ lực kiềm chế không cho Trung Quốc kiểm soát vùng lãnh thổ Trung Quốc có quyền lịch sử (phỏng vấn). Quan điểm của Mỹ nhấn mạnh tự do trên biển, các tập quán của luật pháp quốc tế và sự ổn định chính trị tại khu vực (phỏng vấn). Có những khía cạnh xung đột như chúng tôi trình bày ở các đoạn trên, bao gồm quân sự, pháp lý, kinh tế - chính trị và ngoại giao.

Về khía cạnh quân sự, nghiên cứu của chúng tôi chú ý tới những diễn biến gần đây như đã trình bày ở trên. Chiều hướng chính sách dài hạn cho thấy một khía cạnh quan trọng khác. Chúng tôi có thể dẫn lời của Đô đốc Harry Harris, chỉ huy lực lượng quân đội Mỹ tại Thái Bình Dương về vấn đề này. Ông Harris tuyên bố rằng Mỹ đang tiến tới đạt mục tiêu chuyển 60% nguồn lực hải quân và không quân sang Thái Bình Dương vào năm 2020. Bên cạnh đó, Hải quân Mỹ đang xây dựng hạm đội gồm 308 tàu từ 287 năm trước. Đô đốc Harris cho biết: “Vì vậy tôi có thể đứng trước bất cứ ai và nói với họ về điều chúng tôi tin – các thành tố cân bằng về quân sự của Mỹ là có thật” (WSJ). Trong khi đó, Trung Quốc tiếp tục suy nghĩ trong dài hạn về việc tái khôi phục ảnh hưởng truyền thống bao gồm xây dựng đảo với đường máy bay ở Biển Đông và biển Hoa Đông (phỏng vấn).

## **KẾT LUẬN: CHIẾN LƯỢC GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT**

Một giải pháp xử lý xung đột hiệu quả rõ ràng cần nhiều khía cạnh. Giải pháp cần giải quyết được các vấn đề về quân sự, chính trị, pháp lý và kinh tế. Quan trọng nhất, giải pháp nhấn mạnh các biện pháp ngoại giao (phỏng vấn). Một số gợi ý về biện pháp xử lý xung đột:

### **Giáo dục nhận thức**

Tất cả các bên trong tranh chấp biển cần duy trì định hướng quan điểm. Việc này liên quan 3 chủ đề.

- Điều chỉnh về chính sách và nâng cao “tự nhận thức” nhằm hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan và tác động của tâm lý xã hội đối với quan điểm mỗi người. Việc này cho phép mỗi chủ thể hiểu rõ hơn về điểm yếu và điểm mạnh của mình khi giải quyết xung đột.

- Điều chỉnh “nhận thức của các bên khác” nhằm nắm được quan điểm của các chủ thể - đồng minh và đối thủ cạnh tranh – trong bối cảnh tranh chấp.

- Nhấn mạnh về lịch sử và văn hóa.

### **Chủ nghĩa dân tộc và trao đổi giữa các nền văn hóa**

Vấn đề chính trong việc trao đổi giữa các nền văn hóa là chủ nghĩa vị chủng (hay còn gọi là chủ nghĩa duy chủng tộc). Chủ nghĩa vị chủng là một quan điểm mà văn hóa là “chiều hướng” duy nhất để tư duy và thực hiện. Đây là sự phủ nhận các giá trị và chính sách khác. Tác giả gợi ý rằng:

- Trao đổi cố định, thường xuyên với đồng minh và đối thủ cạnh tranh trên khía cạnh chiến lược nhằm tránh chủ nghĩa vị chủng.
- Trao đổi cố định, thường xuyên để xây dựng bối cảnh quan hệ.
- Thường xuyên điều chỉnh chiến lược trao đổi giữa các nền văn hóa, hỗ trợ các cuộc đàm phán.

### **Hợp tác ngoại giao**

Dữ liệu từ các cuộc phỏng vấn các nhà quan sát, chuyên gia cho thấy trong bối cảnh các căng thẳng quân sự và chính trị, cách tiếp cận mạnh nhất đối trong các giải pháp xử lý xung đột là hợp tác (phỏng vấn). Các biện pháp xử lý xung đột bao gồm phớt lờ, yêu cầu, cạnh tranh, thỏa hiệp và hợp tác.

- Hợp tác về ngoại giao tập trung cách tiếp cận cùng thắng để tối đa hóa kết quả chung. Cách tiếp cận này tạo dựng quan hệ đối tác mà có thể tìm thấy các điểm đồng. Ví dụ như Trung Quốc và Mỹ đang cạnh tranh ở một số cấp độ nhưng có lợi ích chung trong việc xử lý hòa bình tranh chấp. Nếu hai nước có thể trở thành đối tác để xóa bỏ sự thiếu lòng tin, hai nước có thể tạo ra các bước tiến lớn. Một vài bằng chứng cho thấy Trung Quốc đã hòa hoãn hơn trong một số vấn đề và Mỹ cũng như vậy (phỏng vấn).

- Hợp tác nhìn nhận xung đột là tự nhiên và chỉ ra rằng các giải pháp mang lại lợi ích chung có thể là cam kết tốt nhất để đi đến giải pháp (phỏng vấn).

- Mỹ hợp tác với các đồng minh là vấn đề quan trọng cần được tiến hành trên cơ sở giao thoa giữa các nền văn hóa, tạo ra “sự tự nhận thức” và “những nhận thức khác”. “Sự tự nhận thức” và “những nhận thức khác” cần áp dụng với đồng minh và Trung Quốc (phỏng vấn). Điều này cũng áp dụng trong các nỗ lực Trung Quốc và Mỹ.

### **Đồng minh**

- Đồng minh là lối đi tạo ra ảnh hưởng lớn hơn như Mỹ, Nhật, Việt Nam; Trung Quốc và Đông Nam Á.

- Xây dựng đồng minh và đối tác với các đối thủ cạnh tranh.
- Duy trì nỗ lực xây dựng quan hệ, nhấn mạnh vào kết quả, vai trò và sự phát triển của lòng tin với các đồng minh và đối thủ tiềm tàng.
- Xem xét khả năng xây dựng các quan hệ đồng minh mới, như Mỹ và Ấn Độ.

- Hiểu điều gì cần loại khỏi bàn nghị sự khi xây dựng quan hệ đồng minh và đàm phán chiến lược.

### **Hợp tác không loại trừ Trung Quốc**

Trung Quốc rõ ràng là một cường quốc đang lên. Nhìn rộng hơn, thế giới đang trở thành đa cực. Liên quan tới tranh chấp trên biển, Mỹ và các nước đồng minh tìm cách nâng cao vai trò của luật pháp và tự do trên biển. Một số nhà quan sát cho rằng nếu Mỹ và các nước đồng minh đẩy ngược quá trình trỗi dậy của Trung Quốc quá mạnh sẽ cô lập Trung Quốc. Đồng thời, nếu Trung Quốc quyết đoán trong tranh chấp, phớt lờ tuyên bố chủ quyền của các nước khác tại Biển Đông và biển Hoa Đông thì Trung Quốc sẽ tự cô lập mình (phỏng vấn).

Cô lập là một vấn đề nghiêm trọng. Đô đốc Harris gần đây đã chỉ ra một số điểm quan trọng về Trung Quốc và khả năng cô lập của nước này. Harris nói rằng “Chúng ta không muốn Trung Quốc bị cô lập. Cô lập là một tình trạng xấu để... rất nguy hiểm”. Hơn nữa, ông Harris cũng tin Trung Quốc đang tìm kiếm bá quyền ở Đông Á. Ông phát biểu tại Nghị viện vào tháng 2/2016 rằng mục tiêu của Trung Quốc không phù hợp với việc Trung Quốc trở thành “thành viên có trách nhiệm” trong trật tự quốc tế tự do, dựa trên các luật lệ. Rõ ràng, Đô đốc Harris trong khi tin vào năng lực quân sự mạnh bất đối xứng thì cũng nhấn mạnh rằng “cuộc đối đầu chính” phải diễn ra trên mặt trận ngoại giao (WSJ, 6-7/8/2016).

### **Lựa chọn thỏa hiệp**

Chúng tôi kết luận rằng thỏa hiệp là chiến thuật thứ hai. Thỏa hiệp khác với hợp tác ở chỗ không yêu cầu nhiều nỗ lực về hợp tác cùng thắng. Thỏa hiệp diễn ra khi các bên từ bỏ một số lợi ích cho các bên khác. Các lựa chọn giải quyết xung đột khác như phớt lờ động thái hay thích ứng là không phù hợp với tính chất cạnh tranh cao độ của tình hình khu vực.

### **Tài liệu tham khảo**

Phần đáng kể trong bài nghiên cứu này được dựa trên các cuộc thảo luận với hơn 350 nhân vật ảnh hưởng lớn ở Thượng Hải, Bắc Kinh, Hồng Kông, Singapore và Washington D.C. Họ đều có thâm niên và thời gian nghiên cứu trên 26 năm.

Beech, H. (2016, June 6). Inside the International Contest Over the Most Important

Waterway In the World. *Time*, 42-51.

*Bloomberg Businessweek*. (2017, June 5-June 11). The TPP Should Go On Without The U.S., 8. *The Economist*: ( 2015, October 10) pp. 71-72; 2016, January 30, pp. 31-32; 2016, July 16, pp. 12; 2016, July 16, pp. 35-36; 2016, July 23, pp. 35; 2017, May 6, pp. 40; 2017, May 27, pp. 36; 2017, June 10, pp. 46.

Council of Foreign Relations, China's Maritime Disputes, Information Guide Website:

<https://www.cfr.org/interactives/chinas-maritime-disputes?cid=otr-marketing-use-china-sea-InfoGuide#!/chinas-maritime-disputes?cid=otr-marketing-use-china-sea-InfoGuide>

Einhorn, B. (2015, November 16- November 22). The Chinese Can Cut Trade Deals, Too. *Bloomberg Businessweek*, 20-21.

Einhorn, B. (2016, August 29-September 4). Is the U.S. Missing the TPP Train? *Bloomberg Businessweek*, 16-17.

Geib, P. & Pfaff, L. (2016). The Dynamics of Chinese Expansion in the South China Sea. North American Press.

Hayton, B. (2014). The South China Sea: The Struggle for Power in Asia. Yale University Press.

Kaplan, R. (2014). Asia's Cauldron: The South China Sea and the End of a Stable Pacific. Random House.

Reuters, August 19, 2017: <https://www.reuters.com/article/us-northkorea-missiles-japan-drill/nervous->

[japanese-hold-drill-in-case-north-korea-fires-missiles-over-them-idUSKCNIAZ06E](https://www.reuters.com/article/us-northkorea-missiles-japan-drill/nervous-japanese-hold-drill-in-case-north-korea-fires-missiles-over-them-idUSKCNIAZ06E) Reuters, August 29, 2017:

<https://www.reuters.com/article/us-northkorea-missiles-japan-warning/missile-launch-missile-launch-north-korea-test-a-rude-awakening-for-northern-japan-idUSKCNIB90RJ> *Shanghai Daily*, May 22, 2017:

<http://www.shanghaidaily.com/nation/China-defends-right-to-check-plane-as-US-urged-to-halt-sniffer-flights/shdaily.shtml> *South China Morning Post*, May, 2017:

<http://www.scmp.com/news/china/diplomacy-defence/article/2094908/chinese-iets-intercept-us-military-plane-over-east>

*Wall Street Journal*. (2016, August 6-7). Interview with Admiral Harris, Commander of U.S. Pacific Forces.

Wolf, M. (2017, September 17). Interview, Global Public Square. Press Release, The South China Sea Arbitration, The Philippines vs. China, Permanent Court of Arbitrations, The Hague, 12 July 2016.

*Bài viết được đăng trên Journal of Management Policy and Practice.*

**Thùy Anh (dịch)**  
**Tuấn Đình (hiệu đính)**